TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 293/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 280/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Trịnh Thị L**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm G, xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: **Anh Lã Chí C**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm G, xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị L và anh Lã Chí C

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị L và anh Lã Chí C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị L và anh Lã Chí C xác định có 02 con chung là cháu Lã Quang N, sinh ngày 04/12/2013 và cháu Lã Gia H, sinh ngày 08/10/2018. Khi ly hôn nhất trí thỏa thuận để anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lã Quang N và cháu Lã Gia H đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh C không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏathuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trịnh Thị L tự nguyện nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, hoàn trả chị Trịnh Thị L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000917 ngày 10/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND xã Tân Cương;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Duyên